|  |  |
| --- | --- |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN**  **TỐI CAO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: **1082**/VKSTC-V14  V/v cung cấp thông tin về năng lực của KSV và các điều kiện bảo đảm cho KSV tiến hành các hoạt động điều tra. | *Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2019* |

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | - Thủ trưởng các đơn vị: Vụ 1, Vụ 2, Vụ 3, Vụ 4, Vụ 5, Vụ 6, Vụ 15, T2, T3 VKSND tối cao;  - Viện trưởng VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. |

Thực hiện Thông báo số 205/TB-VPCP ngày 05/6/2018 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp đánh giá việc thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Chính phủ và Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao ngày 18/4/2018, hiện nay, Lãnh đạo VKSND tối cao đang chỉ đạo triển khai nghiên cứu, xây dựng Đề án**“Tăng cường năng lực Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân trong hoạt động điều tra**” để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định, phê duyệt.

Đây là Đề án quan trọng, nhằm đưa ra các giải pháp, kiến nghị về tăng cường các điều kiện bảo đảm (kinh phí, trang thiết bị, phương tiện làm việc…), đáp ứng yêu cầu thực hiện một số hoạt động điều tra của Kiểm sát viên VKSND trong trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và pháp luật khác có liên quan. Để bảo đảm phù hợp với thực tiễn và tính khả thi của Đề án, VKSND tối cao đề nghị các đồng chí tổ chức chỉ đạo rà soát, tổng hợp, đánh giá tại đơn vị, Viện kiểm sát cấp mình quản lý và báo cáo VKSND tối cao về những nội dung sau đây:

**I. Đánh giá, đề xuất nhu cầu kinh phí hàng năm dành cho các hoạt động điều tra của Kiểm sát viên, trong đó nêu rõ các vấn đề cụ thể như sau:**

1. Tổng số vụ/việc mà Kiểm sát viên có tham gia (thông qua hoạt động kiểm sát) hoặc trực tiếp tiến hành một số hoạt động kiểm tra, xác minh hoặc hoạt động  điều tra trong các giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố trong năm 2018 (có so sánh với năm 2017); tập trung vào những loại án nào (về tội danh, loại tội);

2. Những hoạt động kiểm tra, xác minh hoặc hoạt động điều tra mà Kiểm sát viên tham gia hoặc trực tiếp tiến hành khi thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố (nêu cụ thể các hoạt động kiểm tra, xác minh hoặc hoạt động điều tra được Kiểm sát viên tiến hành, ví dụ: Lấy lời khai, hỏi cung, đối chất, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi…);

3. Đánh giá thực trạng thực hiện, những kết quả đạt được, những khó khăn, tồn tại/hạn chế và đề xuất nhu cầu kinh phí dành cho việc tăng cường các hoạt động điều tra của Kiểm sát viên, trong đó nêu cụ thể các nội dung sau đây:

- Thực trạng việc sử dụng kinh phí hàng năm dành cho các hoạt động kiểm tra, xác minh hoặc hoạt động điều tra do Kiểm sát viên tham gia hoặc trực tiếp tiến hành; trung bình mỗi vụ án cần bao nhiêu kinh phí để phục vụ các hoạt động kiểm tra, xác minh hoặc hoạt động điều tra của Kiểm sát viên; nêu rõ các mục, khoản chi phí, số kinh phí; cụ thể như:

+ Công tác phí; chế độ bồi dưỡng; các khoản chi phí tố tụng khác dành cho hoạt động kiểm tra, xác minh hoặc hoạt động điều tra của Kiểm sát viên…

+ Trang thiết bị, phương tiện được sử dụng phục vụ cho các hoạt động kiểm tra, xác minh hoặc hoạt động điều tra của Kiểm sát viên (nêu rõ số lượng, loại trang thiết bị, phương tiện sử dụng cho từng hoạt động kiểm tra, xác minh hoặc hoạt động điều tra, ví dụ: ô tô, xe máy chuyên dụng, máy ghi âm, ghi hình, máy fax, máy scan, máy photo … Số kinh phí và lấy từ nguồn chi nào?)

+ Đã có buồng hỏi cung, lấy lời khai tại trụ sở VKSND chưa? Đã lắp đặt máy ghi âm, ghi hình tại buồng hỏi cung, lấy lời khai chưa?

Thực trạng kinh phí và số lượng phương tiện, trang thiết bị nêu trên đã phục vụ, đáp ứng được để Kiểm sát viên thực hiện tốt các hoạt động kiểm tra, xác minh hoặc hoạt động điều tra chưa?

- Nêu đề xuất cụ thể nhu cầu cần bổ sung:

+ Về kinh phí thường xuyên hàng năm cấp dành cho các hoạt động kiểm tra, xác minh hoặc hoạt động điều tra của Kiểm sát viên (công tác phí, xăng, phòng nghỉ, số hóa tài liệu, in ấn, photo tài liệu, quay camera, chụp ảnh…);

+ Về kinh phí cấp 01 lần để mua sắm phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động kiểm tra, xác minh hoặc hoạt động điều tra của Kiểm sát viên, như: xe ô tô, xe gắn máy, máy fax, máy scan, máy photo, xây dựng buồng hỏi cung, lấy lời khai tại trụ sở VKSND và lắp máy, phương tiện ghi âm, ghi hình tại buồng hỏi cung, lấy lời khai (ghi rõ số lượng trang thiết bị, phòng hỏi cung, lấy lời khai).

***(Đề nghị cung cấp đầy đủ số liệu cụ thể theo các biểu số 1, 2, 3 và 5 kèm theo Công văn này)***

**II. Nhu cầu tăng cường năng lực để đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ điều tra cho Kiểm sát viên**

1. Số lượng Kiểm sát viên cần được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn hàng năm hoặc theo định kỳ (ngắn hạn, dài hạn, cơ bản, chuyên sâu) về nghiệp vụ điều tra?

2. Việc tổ chức các lớp, khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra cho Kiểm sát viên năm 2018 (nếu có). Kinh phí được sử dụng có đủ để đáp ứng yêu cầu không?

3. Đánh giá nhu cầu và đề xuất, kiến nghị cụ thể về đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ điều tra cho Kiểm sát viên mỗi năm (cần tổ chức bao nhiêu lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, dài hạn, cơ bản, chuyên sâu, các cuộc hội nghị tập huấn về nghiệp vụ điều tra mỗi năm, số kinh phí cần thiết để bảo đảm thực hiện?).

***(Đề nghị cung cấp đầy đủ thông tin theo biểu số 4 kèm theo Công văn này)***

**III. Yêu cầu**

1. Các VKSND cấp tỉnh báo cáo tất cả các nội dung nêu trên ở cả 02 cấp: VKSND cấp tỉnh và các VKSND cấp huyện do mình phụ trách;

2. Vụ 15, trường Đại học Kiểm sát Hà Nội và trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát tại thành phố Hồ Chí Minh báo cáo về các nội dung tại mục 2 và mục 3 Phần II của Công văn này.

3. Các số liệu được thống kê theo các bảng phụ lục kèm theo Công văn này trên khổ giấy A3.

Văn bản báo cáo của các đồng chí đề nghị gửi về VKSND tối cao (qua Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học) **trước ngày 05/4/2019**(đồng thời gửi bản mềm về địa chỉ email: huynq\_v14@vks.gov.com) để kịp phục vụ việc xây dựng Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị trao đổi với Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học VKSND tối cao để được hướng dẫn, giải quyết./.

(*Công văn và phụ lục được đăng trên Mục Thông báo của Trang tin điện tử VKSND tối cao*).

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để b/c);  - Các đ/c PVT VKSNDTC (để p/h chỉ đạo);  - Lưu: VT, V14. | **KT. VIỆN TRƯỞNG**  **PHÓ VIỆN TRƯỞNG**      *(Đã ký)*      **Bùi Mạnh Cường** |